

Số: /SNV-VLATLĐ
V/v thông báo cắt giảm, đơn giản hóa
TTHC và các quy định về việc làm,
an toàn vệ sinh lao động theo
Nghị quyết 66.16/2026/NQ-CP và
66.18/2026/NQ-CP của Chính phủ

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2026

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.

Thực hiện Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh;

Tiếp theo văn bản 3966/SNV-VLATLĐ ngày 03/6/2026 của Sở Nội vụ về việc thông báo cắt giảm, đơn giản TTHC về đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ; Sở Nội vụ thành phố Hà Nội thông báo đến UBND các xã, phường, các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố nội dung cắt giảm, đơn giản hóa TTHC và các quy định về việc làm, an toàn vệ sinh lao động theo Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP và Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 như sau:

I. Các quy định và TTHC không tiếp tục thực hiện

1. Lĩnh vực dịch vụ việc làm (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026 đến hết ngày 28/02/2027)

Không thực hiện các thủ tục:

- Cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm quy định tại các Điều 13, 14, 15 và 17, các Mẫu số 01, 02 và 03 Phụ lục II Nghị định số 352/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về dịch vụ việc làm (Nghị định số 352/2025/NĐ-CP).

- Cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm quy định tại các Điều 13, 15 và 18, Mẫu số 04 Phụ lục II Nghị định số 352/2025/NĐ-CP.

- Gia hạn giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm quy định tại các Điều 13, 15 và 19, Mẫu số 05 Phụ lục II Nghị định số 352/2025/NĐ-CP.

- Thu hồi giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm quy định tại các Điều 13, 15 và 20, các Mẫu số 06, 07 Phụ lục II Nghị định số 352/2025/NĐ-CP.

- Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm quy định tại khoản 4, 5 Điều 16 và các Mẫu số 08,09 Phụ lục II Nghị định số 352/2025/NĐ-CP.

2. Lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026 đến hết ngày 28/02/2027)

- Không thực hiện các quy định tại khoản 8 Điều 14 Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 về trình tự, hồ sơ cấp mới, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động của tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động quy định tại khoản 7 Điều 14 Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13.

- Không thực hiện các thủ tục cấp mới, gia hạn, bổ sung, cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động của tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động được quy định tại Điều 28 Nghị định số 44/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động (Nghị định số 44/2016/NĐ-CP), được sửa đổi, bổ sung tại khoản 13 Điều 1 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Nghị định số 140/2018/NĐ-CP).

- Không thực hiện trình tự xem xét, đánh giá điều kiện hoạt động của doanh nghiệp tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 29 Nghị định 44/2016/NĐ-CP.

- Không thực hiện cấp giấy xác nhận khai báo sử dụng các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Thông tư số 16/2017/TT-BLĐTBXH quy định chi tiết một số nội dung về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

3. Lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc tại nước ngoài (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026 đến hết ngày 28/02/2027)

Không thực hiện thủ tục Chuẩn bị nguồn lao động của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Điều 18 Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng số 69/2020/QH14; điểm a khoản 1 Điều 10 và khoản 1 Mục 3 Phụ lục II Nghị định số 128/2025/NĐ-CP; Điều 17 và mẫu số 17 Phụ lục I Thông tư số 09/2025/TT-BNV quy định về phân định thẩm quyền và phân cấp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực nội vụ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản A.II Mục 1 Phụ lục I.7 ban hành kèm theo Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh) (Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP).

III. Các nội dung tiếp tục triển khai

1. Lĩnh vực dịch vụ việc làm (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026 đến hết ngày 28/02/2027)

Chi nhánh của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm quy định tại Điều 21 Nghị định số 352/2025/NĐ-CP:

1. Doanh nghiệp có quyền được thành lập chi nhánh hoạt động dịch vụ việc làm trong nước theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.

2. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày quyết định giao nhiệm vụ cho chi nhánh, doanh nghiệp phải thông báo cho Sở Nội vụ nơi đặt trụ sở chính thực hiện hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp và Sở Nội vụ nơi đặt trụ sở chi nhánh (đối với trường hợp địa điểm chi nhánh khác tỉnh so với nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính).

3. Nghĩa vụ của chi nhánh hoạt động dịch vụ việc làm

a) Niêm yết công khai quyết định của doanh nghiệp giao nhiệm vụ cho chi nhánh hoạt động dịch vụ việc làm tại trụ sở chi nhánh;

b) Định kỳ 06 tháng (trước ngày 20 tháng 6) và hằng năm (trước ngày 20 tháng 12), báo cáo Sở Nội vụ nơi đặt trụ sở chi nhánh về kết quả hoạt động dịch vụ việc làm của chi nhánh thông qua Sàn giao dịch việc làm quốc gia theo Mẫu số 02 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này.

Báo cáo định kỳ 06 tháng: Thời gian chót số liệu tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 6 của kỳ báo cáo.

Báo cáo định kỳ hằng năm: Thời gian chót số liệu tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 12 của kỳ báo cáo.

Doanh nghiệp thực hiện thông báo hoạt động dịch vụ việc làm quy định tại Điều 22 Nghị định số 352/2025/NĐ-CP:

1. Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày bắt đầu hoạt động dịch vụ việc làm, doanh nghiệp thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng về địa điểm, lĩnh vực hoạt động, tên người đại diện theo pháp luật thực hiện hoạt động dịch vụ việc làm, trang thông tin điện tử (website) (nếu có), email, số điện thoại liên hệ.

2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc trước ngày bắt đầu hoạt động dịch vụ việc làm hoặc chấm dứt hoạt động dịch vụ việc làm, doanh nghiệp thông báo cho Sở Nội vụ nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính thông qua Sàn giao dịch việc làm quốc gia.

3. Trường hợp chuyển địa điểm đặt trụ sở chi nhánh, doanh nghiệp phải có văn bản gửi Sở Nội vụ nơi đặt trụ sở chi nhánh về địa điểm mới trong thời hạn 10 ngày làm việc, trước ngày thực hiện chuyển địa điểm.

Trách nhiệm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm quy định tại Điều 23 Nghị định số 352/2025/NĐ-CP:

1. Niêm yết công khai lịch làm việc, giá dịch vụ tư vấn, giới thiệu việc làm tại trụ sở chính thực hiện hoạt động dịch vụ việc làm, chi nhánh của doanh nghiệp và thông tin liên hệ của doanh nghiệp bao gồm: Tên doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính và chi nhánh, trang thông tin điện tử (website) (nếu có), email, số điện thoại liên hệ.

2. Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày người sử dụng lao động thông báo tuyển dụng người lao động, doanh nghiệp có trách nhiệm cập nhật kết quả trên Sàn giao dịch việc làm quốc gia; thực hiện theo dõi tình trạng việc làm của người lao động do doanh nghiệp giới thiệu tối thiểu 01 tháng hoặc trong thời gian thực hiện hợp đồng lao động đối với những trường hợp thực hiện hợp đồng lao động dưới 01 tháng theo Mẫu số 04 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 352/2025/NĐ-CP.

3. Lập, cập nhật, quản lý dữ liệu lao động đăng ký tư vấn, giới thiệu việc làm; người sử dụng lao động đăng ký tuyển lao động và thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

4. Bảo đảm an toàn, bảo mật dữ liệu cá nhân, dữ liệu lao động, dữ liệu giao dịch việc làm theo quy định của pháp luật; xây dựng và thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, cảnh báo và ngăn chặn các hành vi gian lận, lừa đảo trong hoạt động dịch vụ việc làm.

5. Doanh nghiệp hoạt động kinh doanh dịch vụ việc làm theo phương thức thương mại điện tử có trách nhiệm kết nối, chia sẻ, đồng bộ thông tin, dữ liệu trên Sàn giao dịch việc làm quốc gia.

6. Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày chấm dứt hoạt động dịch vụ việc làm, doanh nghiệp có trách nhiệm thanh lý các hợp đồng về dịch vụ việc làm đang thực hiện; thực hiện các nghĩa vụ, trách nhiệm trong hoạt động dịch vụ việc làm đối với cơ quan, tổ chức và cá nhân theo quy định của pháp luật.

7. Định kỳ 06 tháng (trước ngày 20 tháng 6) và hằng năm (trước ngày 20 tháng 12), báo cáo kết quả hoạt động dịch vụ việc làm đến Sở Nội vụ thông qua Sàn giao dịch việc làm quốc gia theo Mẫu số 02 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 352/2025/NĐ-CP.

Báo cáo định kỳ 06 tháng: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 6 của kỳ báo cáo.

Báo cáo định kỳ hằng năm: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 12 của kỳ báo cáo.

8. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm theo quy định tại Nghị định số 352/2025/NĐ-CP.

Điều khoản chuyển tiếp quy định tại Điều 28 Nghị định số 352/2025/NĐ-CP:

Kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm đang thực hiện ký quỹ để hoạt động dịch vụ việc làm được rút tiền ký quỹ tại ngân hàng nhận ký quỹ mà không phải có văn bản đồng ý việc rút tiền ký quỹ của cơ quan có thẩm quyền nơi đặt trụ sở chính thực hiện hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp.

2. Lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026 đến hết ngày 28/02/2027)

Sử dụng hoặc không còn sử dụng, thải bỏ các loại máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động quy định tại khoản 2 Điều 30 Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13

Khi đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động, tổ chức, cá nhân phải khai báo với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh) tại nơi sử dụng.

3. Lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc tại nước ngoài

Hồ sơ đăng ký và trình tự thủ tục hợp đồng nhận lao động thực tập: tiếp tục thực hiện theo văn bản 3966/SNV-VLATLĐ ngày 03/6/2026 của Sở Nội vụ về việc thông báo cắt giảm, đơn giản TTHC về đưa người lao động Việt Nam đi làm

việc ở nước ngoài theo Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ.

Sở Nội vụ đề nghị UBND các xã, phường, các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố nắm bắt thông tin, thông báo đến người lao động trên địa bàn biết, thực hiện theo quy định; kịp thời báo cáo về Sở nhưng vấn đề phát sinh phức tạp, khó khăn, vướng mắc để Sở tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố, Bộ Nội vụ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Thành phố; *(để b/cáo)*
- Đ/c Giám đốc Sở; *(để b/cáo)*
- Đ/c PGĐ Sở Nguyễn Tây Nam;
- Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ;
- Phòng Văn hóa - Xã hội các xã, phường *(để thực hiện)*;
- Lưu: VT, VL&ATLĐ.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Tây Nam